

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẤP VÒ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 07-8-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lạ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Trên.

2. Ông Lê Văn Hùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Lê Phú Quý là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 74/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1998; Địa chỉ: ấp VBA, xã VT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hùng S, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp HTĐ, xã LHB, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ C trình bày:

Về hôn nhân: Chị C và anh S cưới nhau vào năm 2017, đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 02 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn, chị C và anh S chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S hay nhậu nhẹt không chăm lo gia đình, vợ chồng hay cãi nhau, vợ chồng không còn tình cảm, anh S thường xuyên đánh chị C. Chị C cố gắng dung hòa tình cảm nhưng không thể hàn gắn được, nên đã ly thân từ tháng 12/2019 đến nay. Từ lúc ly thân đến nay, chị C và anh S mỗi

người có cuộc sống riêng, không tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị C yêu cầu được ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị C và anh S có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013, hiện nay chị C đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị C yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013, chị C không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hùng S, từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh S vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị C.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ra quyết định xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật. Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận cho chị C ly hôn với anh S. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chị C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét vấn đề về cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ C xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Hùng S là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị C và anh S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh S có địa chỉ cư trú tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để anh S tham gia phiên tòa, nhưng anh S không có mặt. Do đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với anh S là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy, sau khi kết hôn, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, sau thời gian chung sống, chị C và anh S đã không làm được điều đó, vợ chồng đã không quan tâm giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình, mỗi người có cuộc sống riêng, anh S không quan tâm chăm sóc gia đình, có hành vi đánh đập chị C, đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị C đã không còn chung sống với anh S từ tháng 12/2019 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị C yêu cầu xin ly hôn với anh S. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị C là phù hợp với quy

định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ C và anh Nguyễn Hùng S.

[3] Về nuôi con chung: Chị C và anh Sơn có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013, hiện nay đang do chị C nuôi dưỡng. Hiện nay cháu K vẫn phát triển bình thường về thể chất lẫn tinh thần, anh S vắng mặt không trình bày ý kiến yêu cầu về việc nuôi con, hơn nữa, cháu K có nguyện vọng sống với chị C, nên việc tiếp tục giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C không yêu cầu anh S cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, anh S được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị C cùng các thành viên gia đình của chị C không được cản trở anh S trong việc thực hiện quyền này.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Chị C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ C. Chị Nguyễn Thị Mỹ C được ly hôn với anh Nguyễn Hùng S.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Mỹ C trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

2.3. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Hùng S được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/6/2013, chị C cùng các thành viên gia đình của chị C không được cản trở anh S trong việc thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Mỹ C phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BI/2019/0005572 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò.

6. Chị Nguyễn Thị Mỹ C có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hùng S có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CC.THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã VT;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Văn Lẹ**